TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NGÃ BẢY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày: 09/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY, TỈNH HẬU GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lữ Văn Công.

2. Ông Nguyễn Văn Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Huế Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn P H; Tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh ngày 13 tháng 9 năm 1993; nơi sinh: Châu Thành, Hậu Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nơi cư trú: ấp D, xã S, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn X H, sinh năm 1953 (còn sống) và bà: Huỳnh Thị N T, sinh năm 1960 (còn sống); có vợ: Quách Thị L H, sinh năm 2001 (chung sống như vợ chồng); con: Nguyễn K Ng, sinh năm 2018; tiền sự: 01 lần. Ngày 01/10/2018, Nguyễn P H bị Công an phường 9, thành phố S T, tỉnh S T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản (chưa nộp phạt); Tiền án: 02 lần:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2020/HS-ST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn P H 12 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 14/11/2019. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 2.330.000 đồng, buộc nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ

thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2022 (chưa được xóa án tích).

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 19/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn P H 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù kể từ ngày bị cáo chấp hành án. Buộc nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2022 (chưa được xóa án tích).

-Về nhân thân:

+Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2013/HSST ngày 26/6/2013 của Tòa án nhân dân thành phố S T, tỉnh S T, xử phạt bị cáo Nguyễn P H 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 27/12/2013 (đã được xóa án tích).

+Ngày 15/5/2019, Nguyễn P H bị Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố S T, tỉnh S T áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 21/8/2019.

Bị cáo Nguyễn P H bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1/ Anh Võ T C, sinh năm 1985;

Trú tại: Khu vực X, phường A, thành phố N, tỉnh Hậu Giang;

2/ Chị Đặng Thị C N, sinh năm 1980;

Trú tại: Khóm B, phường A, thành phố S T, tỉnh S T.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Quách M T, sinh năm 1983;

Trú tại: Khóm A, phường A, thành phố S T, tỉnh S T.

2/ Anh Trần Quang T2, sinh năm 1992;

Trú tại: Khóm B, phường A, thành phố S T, tỉnh S T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 35 phút ngày 13/6/2022, anh Võ T C thức giấc thấy đồ đạc trong cửa hàng gas Đăng Thi, tại khu vực A, phường H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang bị xáo trộn, anh C kiểm tra thì phát hiện các tài sản của anh C và chị Đặng Thị C N (chị vợ của anh C) bị mất trộm. Các tài sản của anh C bị mất trộm gồm: Tiền Việt Nam 35.000.000 đồng; 01 chiếc nhẫn trơn trọng lượng 02 chỉ, loại vàng 24k; 01 chiếc lắc tay

trọng lượng 02 chỉ, loại vàng 18k; 04 chiếc nhẫn đeo tay trọng lượng 08 chỉ, loại vàng 18k; 02 vòng đeo tay trọng lượng 02 chỉ, loại vàng 18k; 02 sợi dây chuyền trọng lượng 07 chỉ, loại vàng 18k; 02 chiếc nhẫn trơn trọng lượng 1,3 chỉ, loại vàng 18k; 01 chiếc lắc tay bạc trọng lượng 2,5 chỉ; 01 sợi dây chuyền bạc trọng lượng 03 chỉ; 01 cái laptop hiệu Dell; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A370; 01 điện thoại di động hiệu Oppo; 01 điện thoại di động hiệu Lenovo; 01 cặp loa máy vi tính và 02 cái ba lô. Các tài sản của chị Nhung bị mất trộm gồm: 01 cái laptop hiệu HP; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Realme C11 màu đen. Sau đó, anh C đến Công an phường Hiệp Thành, thành phố Ngã Bảy trình báo sự việc.

Qua xác minh, điều tra Cơ quan điều tra xác định bị cáo Nguyễn P H là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Võ T C và chị Đặng Thị C N nên mời bị cáo H làm việc. Qua làm việc bị cáo Nguyễn P H thừa nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/6/2022, do không có tiền tiêu xài nên bị cáo Nguyễn P H thuê 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave (không rõ biển kiểm soát) của 01 đối tượng nam không rõ lai lịch tại tiệm game bắn cá Nguyễn Du, thuộc phường 9, thành phố S T, tỉnh S T để chạy theo tuyến Quốc lộ 1 tìm tài sản trộm cắp, khi bị cáo H điều khiển xe đến đoạn đường thuộc khu vực A, phường H, thành phố Ngã Bảy thì bị cáo H nhìn thấy cửa hàng gas Đăng Thi không có cổng rào nên bị cáo H chạy xe vào đậu trước sân, bị cáo H phát hiện cửa trước khóa trong. Lúc này khoảng 01 giờ ngày 13/6/2022, bị cáo H đi vòng ra phía sau cửa hàng thì thấy cửa sau (cửa kho chứa bình gas) không khóa chỉ gài chốt ngang bên trong nên bị cáo H dùng cây kéo đã chuẩn bị trước đó mở chốt cửa đột nhập vào bên trong, bị cáo H tiếp tục đi vào trong cửa hàng thì nhìn thấy 01 cái cửa kéo bằng sắt được gài bằng 01 cây inox nhỏ, bị cáo H dùng tay kéo và dùng chân ép cửa kéo qua một bên đi ra phía trước cửa hàng lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu xanh đang sạt để trên bàn máy vi tính, bị cáo H tiếp tục đi vào phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo 370 màu trắng, 01 điện thoại di động Realme C11 màu đen và 01 cái ba lô, bên trong ba lô có đựng 01 cái laptop hiệu Dell màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Lenovo và 02 bao lì xì, 01 bao lì xí có số tiền 12.000.000 đồng (tất cả tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng), 01 bao lì xì có số tiền 500.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 30 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng), bị cáo H tiếp tục đi lên gác lấy 01 cái laptop hiệu HP màu trắng. Sau khi lấy được tài sản bị cáo H ra xe điều khiển chạy về tiệm game bắn cá Nguyễn Du, bị cáo H trả tiền thuê xe cho đối tượng nam là 300.000 đồng, lấy từ số tiền trộm được, số tiền còn lại bị cáo H uống nước và chơi game bắn cá.

Đến ngày 13/6/2022, bị cáo H đem 01 cái laptop hiệu Dell màu trắng, 01 cái laptop hiệu HP màu trắng và 01 điện thoại di động Realme C11 màu đen đến bán tại cửa hàng điện thoại di động T của anh Trần Quang T2, sinh năm 1992, ngụ đường L, khóm A, phường A, thành phố S T được số tiền 4.650.000 đồng, đến ngày 16/6/2022, bị cáo H tiếp tục đem 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 đến bán tại cửa hàng điện thoại di động T được số tiền 3.000.000 đồng, số tiền có được bị cáo H tiêu xài cá nhân (tài sản trên không thu hồi được).

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A370 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Lenovo bị hư và 01 cái ba lô bị cáo H đã vứt bỏ, không thu hồi được. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng, bị cáo H cho 01 đối tượng tên D ở thành phố S T sau đó D bán lại cho Quách M T, ngụ khóm 02, phường A, thành phố S T, tỉnh S T với số tiền 200.000 đồng (D chưa nhận tiền). Cơ quan điều tra đã thu hồi điện thoại trên.

Như vậy, quá trình điều tra bị cáo H chỉ thừa nhận lấy trộm các tài sản của anh C gồm: 01 cái laptop hiệu Dell; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A370; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Lenovo; 01 cái ba lô; tiền Việt Nam 12.500.000 đồng và các tài sản của chị Nhung gồm: 01 cái laptop hiệu HP; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Realme C11 màu đen. Đối với các tài sản của anh C bị mất trộm gồm: Tiền Việt Nam 22.500.000 đồng ; 01 chiếc nhẫn trơn trọng lượng 02 chỉ, loại vàng 24k; 01 chiếc lắc tay trọng lượng 02 chỉ, loại vàng 18k; 04 chiếc nhẫn đeo tay trọng lượng 08 chỉ, loại vàng 18k; 02 vòng đeo tay trọng lượng 02 chỉ, loại vàng 18k; 02 sợi dây chuyền trọng lượng 07 chỉ, loại vàng 18k; 02 chiếc nhẫn trơn trọng lượng 1,3 chỉ, loại vàng 18k; 01 chiếc lắc tay bạc trọng lượng 2,5 chỉ; 01 sợi dây chuyền bạc trọng lượng 03 chỉ; 01 cặp loa máy vi tính; 01 cái ba lô và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 của chị Nhung bị mất trộm thì bị cáo H không thừa nhận đã lấy trộm. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không chứng minh được bị cáo H là người đã thực hiện hành vi trộm cắp đối với các tài sản nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐGTS ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Ngã Bảy, kết luận: 01 laptop hiệu Dell, giá trị là 2.000.000 đồng; 01 laptop hiệu HP, giá trị là 3.700.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A370, giá trị là 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, giá trị là 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Lenovo, giá trị là 300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, giá trị là 2.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, giá trị là 1.100.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Realme, giá trị là 1.100.000 đồng, 01 cái ba lô, giá trị là 450.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn P H đã chiếm đoạt là 25.550.000 đồng (số tiền 12.500.000 đồng, 02 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, 01 điện thoại di động hiệu Lenovo, 01 điện thoại đi động hiệu Realme và 01 cái ba lô).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn P H có 02 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, tuy nhiên đối với 02 tiền án của bị cáo bị xét xử cùng hành vi của hai Tòa án cấp sơ thẩm nhưng chưa được tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, nên áp dụng nguyên tắc có lợi đối với bị cáo H là tái phạm, không áp dụng tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo là tái phạm nguy hiểm.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn P H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra đã tạm giữ và xử lý như sau:

- Trả cho anh Võ T C 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng.

- Chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy quản lý: 01 nón bảo hiểm màu xanh nước biển có mỏ kết màu đen; 01 nón kết màu đen có chữ "BitisHunter", 01 đôi dép kẹp màu đỏ, đen, quai dép màu cam có chữ "Mixstar", 01 giỏ đeo màu đen có chữ "Samsung" màu trắng, 01 cây kéo inox, cán bằng nhựa màu đen, 01 bật lửa hiệu Zippo màu trắng, 02 cái khẩu trang màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ T C yêu cầu bị cáo Nguyễn P H bồi thường giá trị các tài sản mà bị cáo H đã trộm cắp theo kết quả định giá tài sản là 16.050.000 đồng. Bị hại Đặng Thị C N yêu cầu bị cáo H bồi thường giá trị các tài sản mà bị cáo H đã trộm cắp theo kết luận định giá tài sản.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKS-TPNB, ngày 07/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn P H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn P H mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/6/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường các giá trị tài cho bị hại Nguyễn Trường Cảnh là 16.050.000 đồng, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại Đặng Thị C N với số tiền là 9.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu xanh nước biển có mỏ kết màu đen; 01 nón kết màu đen có chữ "BitisHunter", 01 đôi dép kẹp màu đỏ, đen, quai dép màu cam có chữ "Mixstar", 01 giỏ đeo màu đen có chữ "Samsung" màu trắng, 01

cây kéo inox, cán bằng nhựa màu đen, 01 bật lửa hiệu Zippo màu trắng, 02 cái khẩu trang màu trắng.

Bị cáo Nguyễn P H thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng truy tố. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại Đặng Thị C N giá trị tài sản bị cáo trộm là 9.500.000 đồng. bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Võ T C có ý kiến đề nghị: Về phần hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định pháp luật. Về phần trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị mất trộm với số tiền 16.050.000đồng (mười sáu triệu không trăm năm chục đồng)

Bị hại Đặng Thị C N vắng mặt tại phiên toà nên không có ý kiến.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất thừa nhận vào khoảng 01 giờ ngày 13/6/2022, bị cáo H đã lén lút đột nhập vào cửa hàng gas Đăng Thi, tại khu vực A, phường H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang để chiếm đoạt 01 laptop hiệu Dell, giá trị là 2.000.000 đồng; 01 laptop hiệu HP, giá trị là 3.700.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A370, giá trị là 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, giá trị là 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Lenovo, giá trị là 300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, giá trị là 2.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, giá trị là 1.100.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Realme, giá trị là 1.100.000 đồng, 01 cái ba lô, giá trị là 450.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn P H đã chiếm đoạt là **25.550.000** đồng (số tiền 12.500.000 đồng, 02 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 điện thoại di động hiệu

Iphone 7, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, 01 điện thoại di động hiệu Lenovo, 01 điện thoại đi động hiệu Realme và 01 cái ba lô).

[3] Về lỗi của bị cáo: Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị hại, bị cáo nhận thức được việc làm đó là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả đồng thời mong muốn chiếm đoạt được tài sản của các bị hại để tiêu xài, do đó lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Từ những nhận xét nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 25.550.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy truy tố bị cáo Nguyễn P H về tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Phương là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và kết án về hành vi tương tự; bị cáo biết nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý nhưng vì tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo Nguyễn P H thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn P H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy đề nghị căn cứ vào các điều luật nêu trên để xử phạt bị cáo Nguyễn P H là phù hợp pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Võ T C

với số tiền 16.050.000đồng (mười sáu triệu không trăm năm chục đồng), ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại Đặng Thị C N giá trị tài sản bị cáo trộm là 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm ngàn đồng).

[8]. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu xanh nước biển có mỏ kết màu đen; 01 nón kết màu đen có chữ “BitisHunter”, 01 đôi dép kẹp màu

đỏ, đen, quai dép màu cam có chữ "Mixstar", 01 giỏ đeo màu đen có chữ "Samsung" màu trắng, 01 cây kéo inox, cán bằng nhựa màu đen, 01 bật lửa hiệu Zippo màu trắng, 02 cái khẩu trang màu trắng.

[9]. Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; bị cáo; người bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều phù hợp.

[10]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn P H phạm Tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn P H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2022. Tiếp tục quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu xanh nước biển có mỏ kết màu đen; 01 nón kết màu đen có chữ "BitisHunter", 01 đôi dép kẹp màu đỏ, đen, quai dép màu cam có chữ "Mixstar", 01 giỏ đeo màu đen có chữ "Samsung" màu trắng, 01 cây kéo inox, cán bằng nhựa màu đen, 01 bật lửa hiệu Zippo màu trắng, 02 cái khẩu trang màu trắng.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS, Điều 590 BLDS Buộc bị cáo Nguyễn P H bồi thường cho các bị hại:

Bồi thường cho bị hại Võ T C với số tiền 16.050.000đồng (mười sáu triệu không trăm năm chục đồng).

Bồi thường cho bị hại Đặng Thị C N giá trị tài sản bị cáo trộm là 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm ngàn đồng).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP Ngã Bảy;
- Công an TP Ngã Bảy;
- THAHS Công an TP Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP Ngã Bảy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Hải **Lữ Văn Công** **Trần Thị Nhung**

-